TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2020/QĐST-VHNGĐ	*Dầu Tiếng, ngày 27 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2020/TLST-VHNGĐ ngày 19/02/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết:

- Bà Hồ Thị Thu T, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu phố A, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1966; địa chỉ: Khu phố A, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19/02/2020 và biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn ngày 19/02/2020, các đương sự thống nhất được với nhau các nội dung cần phải giải quyết như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thu T và ông Nguyễn Thành D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Hồ Thị Thu T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 24/01/2003. Bà Hồ Thị Thu T không yêu cầu ông Nguyễn Thành D cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí: Bà Hồ Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên

bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thu T và ông Nguyễn Thành D thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kế hôn số 388 Quyển số 02 do UBND thị trấn D, huyện B (nay là UBND thị trấn D, huyện T) cấp ngày 25/11/1998 cho bà Hồ Thị Thu T và ông Nguyễn Thành D hết giá trị pháp lý kể từ ngày 27/02/2020.

1.2. Về con chung: Bà Hồ Thị Thu T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 24/01/2003. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hồ Thị Thu T về việc không yêu cầu ông Nguyễn Thành D cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Hồ Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0032457 ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- UBND thị trấn D, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Đồng